TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ Q
TỈNH QUẢNG NINH

Bản án số: 64/2019/HS-ST
Ngày: 29-11-2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ Q - TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Công Mười

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Văn Chương và ông Vũ Công Soạn

- Thư ký phiên toà: Bà Ngô Thị Mây - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên toà: Ông Dương Văn Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 68/2019/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Đỗ Văn H, sinh ngày 25 tháng 01 năm 1993 tại thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: Khu C, phường C, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Văn V và bà Nguyễn Thị H; Có vợ là Lăng Thị T và 02 con cùng sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt quả tang ngày 26/10/2019, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. *Có mặt tại phiên tòa.*

- Người chứng kiến:

Anh Dương Quang T, sinh năm: 1981. Trú tại: Khu B, phường Đ, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. *Vắng mặt tại phiên tòa.*

Ông Nguyễn Văn L, sinh năm: 1959. Trú tại: Khu B, phường Đ, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. *Vắng mặt tại phiên tòa.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 00 giờ 45 phút ngày 26 tháng 10 năm 2019, Công an thị xã Q kiểm tra, phát hiện thu giữ trên ô thoáng trong phòng thuê ở trọ của Đỗ Văn H ở khu

B, phường Đ, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh, 01 (một) túi nilon màu trắng được hàn kín ba đầu, đầu còn lại có khóa kẹp bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng dạng cục, nghi là ma túy. Ngoài ra, Công an còn thu giữ tại chân giường ngủ của H một vỏ chai nước màu đỏ bằng nhựa có nắp vàng, bên trên nắp có gắn một ống hút nhựa màu tím dài khoảng 30 cm và một nỏ thủy tinh màu trắng dài khoảng 10 cm, bên trong nỏ có bám dính bụi màu trắng, nghi là ma túy. Công an thị xã Q đã niêm phong theo quy định.

Bản kết luận giám định số 814/GĐMT ngày 28/10/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh xác định: Mẫu vật thu giữ của Đỗ Văn H gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,686 gam.

Quá trình điều tra, bị cáo Đỗ Văn H đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình có nội dung: H sử dụng ma túy từ năm 2017 đến nay, loại ma túy sử dụng là ma túy đá, bằng hình thức hút khói thuốc qua bộ dụng cụ vào cơ thể, khi có nhu cầu sử dụng ma túy, H thường sang thành phố Hải Phòng gặp một người đàn ông tên H1 khoảng 30 tuổi (không rõ họ tên đầy đủ và địa chỉ cụ thể), để mua ma túy về sử dụng, H đã mua của H1 2 lần. Lần thứ nhất vào ngày 19/10/2019, H mua một gói ma túy đá trị giá 1.000.000 đồng. Lần thứ hai, khoảng 14 giờ ngày 26/10/2019 H sang thành phố Hải Phòng gặp H1 mua một gói ma túy được đựng trong một túi nilon màu trắng với giá 1.000.000 đồng về sử dụng cho bản thân, nhưng chưa sử dụng hết thì bị bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Bộ dụng cụ gồm 01 chai nhựa, 01 ống hút nhựa và 01 nỏ thủy tinh bị bắt quả tang và thu giữ là do H tự chế tạo để sử dụng ma túy.

Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Văn H có lời khai tương tự quá trình điều tra, thừa nhận số lượng ma túy đã tàng trữ như bản cáo trạng đã nêu và thừa nhận bị truy tố đúng người, đúng tội, không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51 bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt.

Vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2 điều 106 bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy hoàn lại sau giám định được đựng trong các phong bì niêm phong; 01 chai nhựa màu đỏ có nắp màu vàng, bên trên nắp có gắn 01 ống hút nhựa màu tím.

Bị cáo Đỗ Văn H không tranh luận. Trong lời nói sau cùng bị cáo thể hiện thái độ ăn năn hối cải và đề nghị được xin giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Lời khai của bị cáo phù hợp nội dung bản cáo trạng số 61/CT-VKSQY ngày 14/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố đối với bị cáo.

Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như lời khai của những người chứng kiến, kết luận giám định và các tài liệu khác đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy đã có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 00 giờ 45 phút ngày 26/10/2019, tại khu B, phường Đ, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh, Đỗ Văn H có hành vi tàng trữ trái phép 0,686 gam chất ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Công an thị xã Q bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi của bị cáo Đỗ Văn H đã cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi đã xâm phạm đến trật tự công cộng và chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất gây nghiện. Ma túy là loại độc dược không những hủy hại sức khỏe của người sử dụng, mà còn gây tác hại tiêu cực đối với nhiều mặt của đời sống xã hội và là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Do đó, Nhà nước ta nghiêm cấm mọi hành vi liên quan đến việc mua bán, tàng trữ, sản xuất, vận chuyển, chiếm đoạt... ma túy. Bị cáo là người trưởng thành, nhận thức được mức độ nguy hiểm của hành vi nhưng chỉ vì nhằm đáp ứng nhu cầu của bản thân bị cáo vẫn bất chấp thực hiện việc tàng trữ ma túy. Vì vậy, cần phải xét xử nghiêm khắc với mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo, mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy hiện nay.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+ Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo H không có tình tiết tăng nặng.

+ Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo H là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Vật chứng là ma túy thu giữ được niêm phong hoàn lại sau giám định, và dụng cụ bị cáo dùng để sử dụng ma túy cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với đối tượng tên H1, là người bán ma túy cho bị cáo, Cơ quan điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể nên chưa có cơ sở xử lý nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết .

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Văn H phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Văn H 15 tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 26/10/2019.

* Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2 điều 106 bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định được đựng trong phong bì niêm phong số 814/GĐMT; Một chai nhựa màu đỏ có nắp màu vàng, bên trên nắp có gắn 01 ống hút nhựa màu tím. Toàn bộ vật chứng thể hiện theo biên bản giao nhận vật chứng ngày ngày 19/11/2019 giữa Công an thị xã Q và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Q.

* Về án phí: Căn cứ vào Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đỗ Văn H phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

* Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND thị xã Q;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan CSĐTCATX Q;
- Nhà tạm giữ CA TX Q;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS thị xã Q;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Vũ Công Mười